

Có Một Dòng Sông Để Nhớ



Hầu như cả đêm ông Thái chỉ ngủ được vài tiếng đồng hồ ít ỏi vì ông cứ mãi nghĩ đến việc phải thức dậy sớm để ra phía sau nhà nhìn cho kỹ cảnh vật chung quanh ngôi nhà ông vừa mới dọn về mà trong suốt hơn ba tuần ông khá vất vả để phụ cùng hai người con dọn về ngôi nhà mới này. Nay thì công việc đã hoàn tất, ông đang sắp xếp chương trình sinh hoạt cho riêng mình sau thời gian ba tháng theo hai con đi kiếm nhà, xem nhà ở nhiều khu vực khác nhau trong thành phố. Cuối cùng thì ông và hai con cũng chọn được một nơi ưng ý mặc dầu có hơi xa khu tập trung của người Việt. Hai người con của ông – Mai, con gái lớn và Tuấn – con trai, không đứa nào chịu lập gia đình, trước chúng thuê chung cư ở riêng để đi làm xa nhưng sau khi bà Thái mất cách nay ba năm, chúng rủ nhau về ở chung với ông Thái để chăm sóc ông lúc tuổi già, nay ông đã ngoài bảy mươi.

Lần đầu tiên cùng với hai con ghé xem ngôi nhà này, ông Thái tỏ ý rất vừa lòng. Ông nói với Mai và Tuấn:

“Sau nhà có sông có nước, theo cách nhìn phong thủy, chọn nơi này để ở rất tốt”.

Thực ra ông Thái chẳng rành về phong thủy nhưng nghe vài người bạn bàn về phong thủy, nếu những nơi ở phía sau có hồ nước, có sông hay suối chảy ngang đều là những những vùng đất tạo

nên sự thịnh vượng, sông nước là mầm của “vượng tài”. Nghe thế thì ông chỉ biết thế chứ chẳng quan tâm gì gì chuyện phong với thủy. Lý do duy nhất khiến ông đề nghị với hai con chọn nơi này là con sông ở phía sau nhà. Chỉ đơn giản thế thôi.

Chưa được sáu giờ sáng. Ông Thái, tay trái cầm tách cà phê, tay phải mở cửa bước ra sân sau. Ông biết trời đã vào thu khi cảm nhận được có một luồng gió nhẹ đang thổi vào người. Ông đặt tách cà phê xuống bàn và trở vào lấy chiếc jacket mỏng khoác vào người. Trở ra ông ngồi xuống ghế, nhấp ly cà phê uống một ngụm, cà phê nóng và thơm lừng khiến ông chợt có cảm giác cà phê có hương vị thơm hơn mọi khi. Lâu nay ông đã uống biết bao nhiêu tách cà phê nhưng rồi hương vị cà phê càng ngày càng biến mất, lưỡi và mũi của ông hình như không còn chức năng của vị giác và khứu giác nữa. Nhưng sáng nay khác, cầm tách cà phê trong tay ông nghe mùi thơm, khi ngụm cà phê được trôi xuống khỏi thực quản ông vẫn còn nghe hương thơm bám vào lưỡi vào mũi của mình. Cả không gian nơi ông đang ngồi cũng ngát ngào hương cà phê.

Đặt tách cà phê xuống bàn, ông đưa mắt nhìn xuống con sông trước mặt. Theo lời Mai – con gái ông kể, con sông phía sau nhà là một nhánh của sông San Jacinto bắt nguồn từ quận hạt Walker ở phía bắc. Nước chảy xuôi về nam chia ra thành nhiều nhánh sông nhỏ trong đó có nhánh chảy ngang phía sau nhà. Ông Thái kéo cổ áo jacket để che kín lớp áo mỏng mặc bên trong vì một cơn gió lạnh đầu mùa. Mọi năm vào cuối tháng chín ông mới thấy lá vàng từ những cây bằng lăng hoa tím rụng đầy sân sau ngôi nhà cũ, phía trước sân lá cây magnolia to bằng nửa bàn tay cũng rủ nhau lìa cành mỗi khi có một cơn gió nhẹ khiến một khoảng sân được phủ bởi một lớp lá vàng trên nền cỏ xanh. Nhưng năm nay mùa thu đến sớm. Mới đầu tháng chín! Ông đưa mắt nhìn về phía phải con sông đang lặng lẽ trôi thì mới chợt khám phá ra là con sông chỉ có một đoạn mà ông đoán chừng chưa dài đến một cây số vì nó mất hút ở một khúc quanh. Nhìn về phía bên trái cũng vậy, con sông biến mất sau một khúc quanh có nhà san sát hai bên bờ. Những hôm dọn nhà ông cũng thường ra phía sau để nhìn con sông

nhưng ông không để ý. Cứ tưởng con sông sẽ cho ông một tầm nhìn xa rộng với những hàng cây và bông hoa mọc ven hai bên bờ cùng cảnh sắc nên thơ như một thời ông đã có một dòng sông ở quê nhà. Ông cầm tách cà phê định uống thêm nhưng cà phê đã nguội nên ông đặt lại tách cà phê xuống lại bàn và mắt lim dim thấy hiện ra những đám lục bình đang bèo bồng trôi theo con nước lên xuống ngày nào...những chiếc ghe mong manh chở đủ mọi thứ hoa trái đi vào khắp các nẻo sông rạch, những khuôn mặt thân quen từ thuở ấu thơ cũng vật vờ xuất hiện...

* * *

Cồn Trảng là tên gọi của một vùng đất nằm giữa lòng sông Đồng Nai cách khu đô thị Trảng Biên chừng năm cây số đường chim bay về hướng đông. Ở phía nam Cồn Trảng giáp với doi đất nhô ra từ cửa Thành Tuy Hạ – một địa danh nhiều người biết đến trong thời chiến tranh Việt Pháp - kho đạn Thành Tuy Hạ. Đây là kho đạn đã có từ thời Pháp, về sau chính phủ Miền Nam vẫn giữ lại làm nơi lưu giữ và phân phối vũ khí đạn dược cho tất cả các đơn vị thuộc các quân binh chủng. Trên cồn, ngoài những người dân được sinh ra tại đây, còn có vài chục gia đình gốc gác từ ngoài miền trung đã bồng bế nhau chạy vào nam khi cuộc chiến tranh Việt – Pháp vừa bùng nổ. Theo lời kể của cụ Cửu Thạm – là vị tộc trưởng của dòng họ Phan – có sáu gia đình của họ Phan và họ Lê làm nghề đi biển đánh cá ở một thị trấn ven biển miền trung – thị trấn Sa Huỳnh. Khi quân đội việt minh chiếm toàn bộ bốn tỉnh miền trung là Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định và Phú Yên vào những ngày cuối tháng 8 năm 1945 thì họ thiết lập chính quyền nhân dân và bắt đầu thực hiện những cuộc bắt bớ thủ tiêu những người khi xưa có dính dáng với triều đình nhà Nguyễn mà họ cho là phong kiến bóc lột cùng những người đã từng cộng tác với chính quyền quốc gia thân Pháp mà họ cho là tay sai của thực dân. Khi thấy việt minh ra tay sát hại những thành phần trên đợt đầu tiên, gia đình ông Cửu Thạm cùng năm

gia đình khác lên ba chiếc ghe đánh cá để chạy trốn trong một đêm trời tối mịt mù vào cuối năm 1945. Xác định được các khu vực địa lý và thời tiết nên cả ba chiếc ghe rời Sa Huỳnh đi về hướng nam. Ba ngày sau ghe của họ cập vào hải cảng Quy Nhơn do quân đội Pháp và chính quyền vua Bảo Đại kiểm soát, họ ở đó hai ngày để xin giấy phép và mua thêm lương thực rồi rời Quy Nhơn, căng buồm nhắm tới thành phố biển Nha Trang. Khi đến Nha Trang, ban đầu họ dự định xin chính quyền địa phương cho định cư ở làng chài Xóm Bóng nhưng sau khi nghĩ lại, họ tiếp tục lên đường cho ghe chạy về phương nam. Sau bốn ngày ghe của họ cập vào bãi biển Long Hải thuộc địa phận tỉnh Bà Rịa. Cụ Cửu Thâm tuy là một nhà nho học nhưng cụ cũng đã hấp thụ được một phần nền học vấn tây phương nên đã vận dụng những kiến thức mới để tổ chức chuyến “vượt biên” vô cùng ngoạn mục. Thời đó chưa ai nói tới hai chữ “vượt biên” như sau này, họ chỉ nói “chạy vẹm” hay “vượt tuyến”. Cụ giải thích về chữ “vẹm” cho con cháu nghe như sau: Vẹm là do hai chữ V và M, viết tắt của hai chữ “việt minh”, đọc nhanh hai chữ V và M là “vê em” nghe như chữ “vem”, thêm dấu nặng (.) vào thành chữ “vẹm”. Cụ Cửu Thâm cũng hiểu biết một số luật lệ hành chánh nên khi ghe cập bến Long Hải, cụ bỏ ghe và dắt tổng cộng ba mươi người đến trình diện với chính quyền địa phương xã Long Hải. Sau một tuần lễ được giữ lại để điều tra, cuối cùng họ được đưa lên chiếc xe nhà binh chạy theo quốc lộ 15 về thẳng khu đô thị Trấn Biên. Chính quyền nơi đây tiếp đón họ rất tử tế và phân phát cho họ những vật dụng cần thiết cùng lương thực và một số tiền để xoay xở trong những ngày đầu trên vùng đất lạ ở phương Nam. Chính quyền cho họ lựa chọn hai địa điểm để định cư, một là Cù Lao Phố, hai là Cồn Trảng. Cù Lao Phố là một đảo nằm giữa hai nhánh sông Đồng Nai được hình thành từ đầu thế kỷ thứ mười bảy, dân cư đông đúc, buôn bán tấp nập, kinh tế phồn thịnh. Cồn Trảng là một đảo quy tụ dân chúng làm nghề chài lưới trên sông, trồng hoa trái rau quả và buôn bán ở miệt vườn phía đông khu đô thị Trấn Biên. Họ chọn Cồn Trảng để làm nơi định cư vĩnh viễn. Ban đầu với những ngôi nhà đơn sơ với mái tôn vách ván nhưng những năm tháng tiếp theo, những ngôi nhà ngói đỏ nằm phôi mình dưới những vườn cây xanh hoa

trái quanh năm xuất hiện, đời sống của họ càng ngày càng thăng tiến, hai thế hệ của họ Phan họ Lê cũng đã lớn lên và bám rễ nơi này. Ông Thái gọi cụ Cửu Thâm bằng ông nội là người đã dẫn dắt cha mẹ của ông cùng hai người chú, hai người cô lên chiếc ghe mong manh để chạy dọc bờ biển dài sáu bảy trăm cây số.

Một năm sau khi định cư tại Cồn Trảng, Thái được sinh ra. Khi lớn lên được ông nội và cha mẹ luôn nhắc cho Thái biết nguồn gốc của mình là ngoài miền trung nhưng thỉnh thoảng có ai đó như bạn bè hỏi đến quê quán thì Thái trả lời "*Tôi là người Cồn Trảng*". Năm lên sáu tuổi Thái được mẹ dắt đến trường xin vào học lớp năm (lớp một sau này). Nhờ sáng trí nên Thái được xếp vào loại học trò giỏi, năm nào cũng được lãnh phần thưởng không nhất thì nhì khiến đám trẻ trong xóm nể nang và luôn tìm cách làm bạn với Thái. Cũng từ đó Thái hay theo lũ bạn vào những ngày nghỉ học, đi chơi đây đó và biết gần hết những nơi trên cồn, từ ngôi đình làng đến khu chợ nhà lồng, từ trụ sở ấp cho tới bót cảnh sát, mấy tiệm bán tạp hóa, thực phẩm đến tiệm hớt tóc, tiệm sửa xe đạp.... Chiều chiều Thái thường ra bờ sông nơi có chiếc cầu ván nhảy xuống tập bơi, lúc đầu bì bõm gần bờ và chỉ hơn một tuần Thái đã có thể bơi ra giữa sông rồi bơi vào. Bạn bè Thái toàn đám nhóc con trai trên cồn nhưng cũng có hai đứa con gái thường đi theo đám con trai để coi chúng đánh đáo, đánh trống, bắn bi và nhiều lần hai đứa cũng nhảy xuống sông bơi lội chung với bọn con trai. Một đứa tên Thắm còn đứa kia tên Bông. Hai đứa này có cảm tình đặc biệt với Thái, thỉnh thoảng cả hai hùn tiền mua bánh kẹo cho Thái ăn, những lúc Thái bắn bi bị thua sạch thì hai đứa lại đưa cho Thái cả một bịch bi ve mới nhiều màu sắc. Con Thắm là con của ông trưởng ấp, con Bông thì cha mẹ làm nghề buôn bán, chèo ghe vào miệt vườn mua các loại cây ăn trái như bưởi, sầu riêng, chôm chôm, cam quýt, trầu cau để chở đi bán ở hai bờ phà Cát Lái là nơi gặp nhau của hai con sông Đồng Nai và Sài Gòn. Nhiều khi họ chèo men theo bờ đến tận ngã ba Nhà Bè bán hàng và ngủ lại đêm trên ghe, hôm sau mới trở về Cồn Trảng.

Khi lên trung học Thái và vài đứa bạn trong đó có cả con Thắm và con Bông phải đi học xa vì trên cồn chưa có trường trung học. Đứa thì ở nhờ nhà bà con, đứa thì mượn phòng trọ tại thị trấn Long Thành nằm trên quốc lộ 15. Nơi đây mấy đứa cùng quê Cồn Trảng thường gặp nhau trên những chuyến xe đi về giữa Long Thành và đất cồn mỗi cuối tuần. Học hết năm đệ tứ, thi trung học đệ nhất cấp có bốn năm đứa ở Cồn Trảng thi đậu. Để mừng thi đậu, một hôm vào buổi chiều, con Bông chèo thuyền đến bờ sông gần nhà rủ Thái xuống ghe chèo đi chơi, năm ấy cả hai đều mười lăm tuổi. Có lẽ nhiều lần theo cha mẹ chèo ghe khắp vùng sông nước nên con Bông rất rành những ngõ ngách suối lạch trên sông. Nó cho ghe len vào mấy con lạch nhỏ nhiều cây cối bụi rậm hay ven bờ hai bên đầy những cây sung và cây bần. Nó nói với Thái *“Tui rành hết khúc sông này, tui còn chèo ghe đi tới phà Cát Lái, tới cồn Giồng Ông Tố, ở trên vui lắm...”*. Thái ngồi cuối ghe nghe con Bông kể đủ thứ chuyện, nào là có lần theo cha mẹ vô tới miệt Nhà Bè Gia Định, nào là có lần ban đêm gặp mấy ông du kích chặn ghe xin thức ăn, nào là thấy mấy chiếc tàu sắt của lính Cộng Hòa chạy tuần tra trên sông. Kể đến đó bất chợt con Bông thả dầm chèo xuống sàn ghe rồi tiến về phía sau ôm chầm lấy Thái. Nó thở hổn hển rồi đưa đầu úp vào ngực của Thái. Thái thấy hoảng loạn nhưng không biết làm sao hơn là cứ để cho nó ôm khiến trong người Thái cơ hồ như có lửa đang đốt bên trong làm cho trái tim nóng lên bừng bừng đến nỗi Thái nghe cả tiếng đập thành thịch. Một lát sau con Bông mới chịu buông ra, trở lại đầu ghe lấy dầm chèo tiếp. Nó nhìn Thái và cười với nụ cười thỏa mãn của kẻ chinh phục, còn Thái thì ngẩn ngơ nhìn con Bông rồi cũng cười theo. Con Bông lấy mấy củ khoai nấu chín trong giỏ lát thả cho Thái và bảo *“ăn đi”*. Khi mặt trời lặn mất sau đám cây bần con Bông mới chịu quay mũi ghe trở về cồn. Bầy chim vạc đang ẩn trong bụi rậm nghe tiếng động rủ nhau bay lên giữa khoảng không mờ mờ tối.

Mùa thu năm 1961 có mấy đứa ở Cồn Trảng lại khăn gói xách vở đón xe lên Biên Hòa để vào học lớp đệ tam vì lúc đó ở Long Thành chưa có các lớp đệ nhị cấp. Sau khi ăn tết Con Cọp năm Nhâm Dần, ngày trở

lại trường thì cả bọn không thấy con Bông đâu cả. Có vài đứa biết chuyện nói rằng “con Bông bỏ học lên Sài Gòn buôn bán”. Không biết có đúng hay không nhưng có vài đứa, khi gặp cha mẹ con Bông thì thấy ông bà không vui khi nghe nhắc đến con Bông, ông bà có điều gì âu lo hiện rõ trên mặt. Rồi ngày tháng trôi qua nhanh. Đến năm thi tú tài phần một, chỉ có một mình Thái và con Thắm thi đậu và học tiếp cho đến khi vào đại học. Thái học bên khoa học, con Thắm thi đậu vào đại học sư phạm. Học được hai năm Thái bỏ học để thi vào trường Đại Học Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt, sau khi tốt nghiệp được phân công tác về sư đoàn 9 đóng tại Sa Đéc cho đến tháng tư 1975. Thời gian học tại trường Chiến Tranh Chính Trị Đà Lạt Thái có quen và yêu một cô nữ sinh trường nữ trung học Bùi Thị Xuân, sau khi ra trường đã làm đám cưới với cô này.

Thái còn nhớ rất rõ. Thời gian mười lăm ngày phép để tổ chức đám cưới hai nơi vì chàng trai ở Cồn Trảng Biên Hòa, nàng gái ở Đà Lạt. Hôn lễ chính cử hành ở Cồn Trảng, ngoài bà con thân thích nội ngoại, Thái mời một số bạn bè quen biết ngày xưa đến chung vui. Có vài đứa đang đóng quân hoặc làm ăn xa không về được. Thái có hỏi tin tức của hai người bạn gái là Thắm và Bông. Thắm được mời đến dự đám cưới, còn Bông thì vẫn biệt tăm biệt tích, không rõ giờ này nó ở nơi đâu. Thắm đến dự đám cưới một mình với vẻ mặt không mấy gì vui. Lúc hai vợ chồng Thái xuất hiện ở bàn tiệc có con Thắm ngồi thì thấy nó quay mặt đi, không nhìn vợ chồng Thái rồi lấy khăn lau nước mắt. Mấy người ngồi cùng bàn ngạc nhiên lắm như không ai biết tại sao. Riêng Thái có lẽ biết được nhưng giấu kín trong lòng, không bao giờ thổ lộ cho ai biết. Vợ Thái cũng không hề biết chuyện xảy ra hôm đám cưới. Thế giới của bạn bè ngày xưa đối với Thái bây giờ chỉ còn là kỷ niệm. Dạo trước Thái cứ nghĩ con Bông nó yêu mình dữ lắm nhưng rồi chẳng thấy nó rủ mình chèo ghe đi chơi nữa cho đến ngày nó biến mất khỏi Cồn Trảng. Còn đối với Thắm, Thái coi như là một người bạn thân vậy thôi. Ai ngờ Thắm đã yêu Thái. Chuyện này Thái phát hiện hôm Thắm đến dự đám cưới với những giọt nước mắt cũng làm nhói trái tim của Thái một thời gian.

Một lần về phép Thái nghe nói Thắm đang dạy học ở trường trung học đệ nhất cấp mới mở ở Cồn Trảng. Chàng ghé thăm, đợi đến giờ tan học hai người ngồi chuyện trò nơi văn phòng. Nhắc lại vài chuyện cũ khi còn bé, Thắm không lấy gì làm vui và tránh né những câu hỏi của Thái. Bỗng Thắm hỏi: *“anh có biết con Bông ra sao rồi không?”*. Thái khẽ lắc đầu *“mình chỉ biết nó đi mất tích từ năm học đệ tam...”*. *“Nó chết rồi”*. Ba tiếng khô khốc *“nó chết rồi”* Thái nghe như một tiếng nổ rền bên tai và cũng vừa thấy lại hình ảnh con Bông ngồi trong chiếc ghe nhỏ ôm chặt và nhủi đầu vào ngực Thái thở hổn hển. Thắm, giọng thương cảm nói tiếp: *“Nó bị bắn chết trên chiếc ghe chở chất nổ với đặc công việt cộng định đem đặt trong kho đạn Thành Tuy Hạ, đám lính tuần duyên phát hiện khi nó đang cầm súng AK trong tay...tội nghiệp, không biết nghe lời ai...”*. Thái xúc động khi nghe Thắm báo tin về con Bông và tự trách mình *“sao hồi đó mình không theo con Bông để cho nó phải rơi vào con đường nguy hiểm...Sao hồi đó mình không theo con Thắm để nó phải buồn mình...sao hồi đó...sao hồi đó...”*. Thái đứng dậy và nói lời chia tay với Thắm, một cô giao xinh đẹp với màu da trắng mịn như màu của những cánh hoa sứ trắng mùa xuân mà Thái không hề để ý. Thái vô tình quá! Nghĩ tới hai đứa bạn gái của thuở thiếu thời là niềm hối tiếc muộn màng của Thái.

Năm 1973 cụ Cử Thạm trước khi nhắm mắt có gọi cha của Thái đến bên giường bệnh để nhắc lại chuyện “chạy vẹm” năm 1945. Cụ nói: *“Tình hình quân sự sẽ chuyển biến rất nhanh sau hiệp định Ba Lê vừa ký ngày 27 tháng 1 - 1973. Mỹ rút quân về nước, cúp viện trợ, cộng sản Bắc việt sẽ tràn vào Nam đánh kiểu trận địa chiến cấp sư đoàn và miền Nam sẽ mất...”*. Cụ Cử Thạm dặn: *“phải tìm đường ‘chạy vẹm’ như năm 1945 bằng cách ngay từ bây giờ phải chuẩn bị trước, không thể ở với cộng sản được đâu...”*.

Đúng như lời của cụ Cử Thạm, khi hiệp định Ba Lê chưa ráo mực, việt cộng đã tung quân và vũ khí đạn dược của Trung Quốc và Liên Xô vào miền Nam để mở các trận đánh chính quy lớn, bắt đầu từ vùng cao nguyên. Chiến dịch “cắm cờ chiếm đất” của cả đôi bên vô

cùng khốc liệt. Miền Nam không còn đủ khả năng tự vệ. Đến đầu năm 1975 nhớ lời cụ Cửu Thập, cha của Thái mang chiếc ghe nhỏ của mình đến đổi một chiếc ghe lớn hơn gấp đôi tại một xưởng đóng tàu đánh cá ở gần đình Tân Lâm bên bờ sông Đồng Nai. Ông nói với chủ xưởng đóng tàu *“dạo này đánh cá cào tôm trên sông không đủ sống nên phải đổi ghe lớn, mua thêm lưới và dụng cụ để ra biển thì mới có ăn...”*

Khi cộng sản Bắc Việt chiếm cao nguyên rồi đến các tỉnh miền Trung, đến gần Long Khánh Biên Hòa thì cha Thái tức tốc nhảy lên xe đò xuống Sa Đéc tìm đơn vị Thái đang công tác để thăm và dặn dò rất kỹ về một cuộc chạy trốn lần thứ hai. Khi nghe tin Sài Gòn thất thủ, Thái rời đơn vị, đón xe về Sài Gòn, qua phà Thủ Thiêm đi xe lôi về Cồn Trảng. Mọi chuyện do cha mẹ Thái và gia đình các cô các chú chuẩn bị đầu vào đó. Trên ghe có tổng cộng bốn mươi bảy người già trẻ lớn bé. Khuya ngày 4 tháng 5 nhằm vào ngày 23 tháng ba âm lịch, mọi người đã ngồi yên dưới hầm ghe. Cha Thái ôm một mớ cờ màu xanh đỏ của mặt trận giải phóng và cờ sao vàng cắm quanh mạn thuyền, trước đó một lá cờ lớn cũng được treo trên cột buồm, những dụng cụ dùng để đánh bắt cá được đặt một cách bừa bộn trên sàn ghe, ai nhìn vào cũng thấy rồi tự tay cầm lái cho ghe rời bến chạy về hướng Thành Tuy Hạ. Con trăng khuyết nằm ở chân trời hướng đông là chứng nhân duy nhất cuộc hành trình sinh tử của đại gia đình cụ Cửu Thập. Thỉnh thoảng cha Thái giao bánh lái cho đứa cháu để xuống hầm ghe. Ông trấn an và khuyên mọi người bình tĩnh và giữ kỷ luật. Ông lạc quan, vui vẻ nhắc đến câu nói của dân đi biển để mọi người yên tâm. Câu *“tháng ba bà già đi biển”* chỉ việc *“trời êm biển lặng”* không sóng gió bão bùng nguy hiểm khi ra khơi.

Đến Cát Lái ghe quay mũi nhắm hướng Nhà Bè mà chạy. Về khoảng cách, thời gian, dòng nước chảy, thủy triều lên xuống từ Cồn Trảng đến Cát Lái, qua Nhà bè, đến sông Lòng Tàu, Cần Giờ, Gành Rái ra đến biển đông...cha của Thái và người cháu từng đi biển lo liệu tính toán rất chu đáo. Chiếc ghe nhỏ chạy với tốc độ từ 8 đến 10 kí lô mét mỗi giờ với quãng đường sông dài hơn 40 km thì phải mất hơn bốn

tiếng mới ra tới cửa biển. Cha Thái tính trừ hao nên cho ghe khởi hành lúc mười một giờ đêm, trễ lắm là năm sáu giờ sáng hôm sau ghe sẽ chạm vào mặt nước ở biển đông. Trên đường đi ghe không gặp trục trặc, cũng không bị quân giải phóng phát hiện do có lẽ mới tiếp thu nên họ chưa kịp có lực lượng tuần tra trên sông trên biển. Chuyến “chạy vẹm” lần thứ hai của con cháu nhà cụ Cửu Thập được “xuôi chèo mát mái” nhờ một chữ Cụ hay nhắc đến là “sợ”. Sợ cộng sản!

Đang miên man nhớ về chốn xưa – nơi mảnh đất còn nằm thõm giữa dòng sông đầy phù sa màu đỏ với bao hình ảnh của hơn nửa thế kỷ trước lần lượt hiện rõ về, Thái chợt tỉnh người khi nghe đồng hồ gõ bảy tiếng bên trong nhà. Nhìn xuống dòng sông trước mặt ông Thái lại nghĩ: *“Dù thế nào chăng nữa thì nó vẫn là một con sông, dù có nhỏ hẹp hay giới hạn tầm nhìn, nó vẫn đang hiện hữu trước mặt mình. Mình đã chọn nơi này. Khúc sông không thấy có nước đậm màu phù sa, không có những đám lục bình, không có những chiếc ghe nghèo quanh năm mò mẫm trên mặt nước để kiếm ăn, không chở những đạn dược vũ khí giết người, không làm cho lòng người đôi bờ cách ngăn ly tán...dòng sông đứt đoạn tầm nhìn này có lẽ sẽ theo ta đến cuối cuộc đời. Ta đã đi từ một dòng sông và ta đã đến với một dòng sông...”*

Mặt trời có lẽ cũng đã lên cao khỏi ngọn đám cây bằng lăng hoa tím nhưng bị che phủ bởi những đám mây đen báo hiệu cho một cơn mưa sắp đổ xuống. Mùa thu nơi đây mang lại những cơn mưa rất sớm. Gió từ dòng sông thổi lên đưa cái lạnh vào bờ. Ông Thái mở cửa bước vào bên trong. Việc đầu tiên là đến tủ áo để tìm một chiếc áo ấm dày mặc thêm vào người. Hai đứa con của ông đã rời nhà từ lúc nào...

Phong Châu